

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST

Ngày 18-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Sơn

Ông Trịnh Huy Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Tấn Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1963; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối phố 8, phường An S, thành phố T, tỉnh QN; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Đoàn Thị H (đã chết); gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ hai; vợ Hoàng Thị Kim L, sinh năm: 1964, có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1992. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 11/3/1993, bị TAND thị xã T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Phạm Thị Ánh T, sinh năm 1969, trú tại: khối phố Mỹ H, phường An M, thành phố T, tỉnh QN (vắng mặt).

+ Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1992, trú tại: Số 398/05, đường Hùng V,

thành phố T, tỉnh QN (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Chung T, sinh năm 1992, trú tại: Số 01A, đường Trần Hưng Đ, phường Tân T, thành phố T, tỉnh QN (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971, trú tại: khối phố Mỹ H, phường An M, thành phố Tam K, tỉnh QN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam tiếp nhận đơn tố giác về tội phạm của bà Phạm Thị Ánh T (sinh năm 1969, trú phường An M, thành phố T, tỉnh QN) tố cáo Nguyễn Đức H (sinh năm 1963, trú tại 1A Trần Hưng Đ, phường Tân T, thành phố T) cùng con trai là Nguyễn Chung T (sinh năm 1992, trú Khối phố 8, phường An S, thành phố T) về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với số tiền hơn 3,8 tỷ đồng thông qua giao dịch hợp đồng nhận tiền cọc bán nhà và đất tại thửa đất số 59, tờ bản đồ số 22, diện tích 160m² theo Giấy chứng nhận QSDĐ số AL830093 tại phường An S, thành phố T và hành vi làm giả, sử dụng giấy tờ tài liệu giả (Giấy đăng ký xe) của Nguyễn Đức H để bán xe ô tô cho bà T.

Quá trình điều tra xác định: ngày 09/9/2015, Nguyễn Đức H đến ngân hàng Techcombank Chi nhánh Quảng Nam ký hợp đồng vay số tiền 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng), thời hạn 84 tháng để mua xe ô tô. Ngân hàng thực hiện biện pháp đảm bảo tài sản là xe ô tô BKS 92A-049.42, hồ sơ thế chấp là 01 giấy đăng ký xe ô tô số 005838 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 07/9/2015. Để có giấy đăng ký xe phục vụ lưu thông, năm 2016 thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Đức H đã thuê một người không rõ lai lịch làm giả 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (số: 005838; tên chủ xe: Nguyễn Đức H, địa chỉ: Kp 8, An S, thành phố T, tỉnh QN; nhãn hiệu, loại xe: MAZDA CX5 màu bạc; biển số đăng ký 92A-049.42, ngày cấp: 07/9/2015; nơi cấp: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam) với giá 500.000 đồng. Ngày 17/8/2020, H mượn của chị Trần Thị Thu T (sinh năm 1992, trú: Số 398/05 Hùng V, phường An S, thành phố T) là con gái của bà Phạm Thị Ánh T số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) trong vòng 03 ngày và cầm cố cho chị T một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả mang BKS 92A-049.42 để làm tin. Do không đủ tiền trả nợ nên ngày 19/8/2020, Nguyễn Đức H thỏa thuận, thống nhất bán lại chiếc xe ô tô MAZDA CX5 màu bạc; biển số đăng ký 92A-049.42 của Nguyễn Đức H cho chị Trần Thị Thu T với giá 560.000.000 đồng (năm trăm sáu mươi triệu đồng). Hai bên đến Văn phòng công chứng Quảng Nam để làm hợp đồng mua bán chiếc xe ô tô mang BKS 92A-049.42; sau khi khấu trừ số tiền nợ, chị T đã giao số tiền mua xe còn lại cho H và sử dụng chiếc xe ô tô trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả mà H đã đưa trước đó để làm tin. Sau đó, bà T và chị T phát hiện giấy chứng nhận đăng ký xe H đã giao là giả, còn giấy chứng nhận đăng ký thật Nguyễn Đức H đã thế chấp tại Ngân hàng. Sau nhiều lần bà T yêu cầu H giao giấy đăng ký thật,

đến ngày 14/4/2021, Nguyễn Đức H tắt toán khoản vay tại Ngân hàng Techcombank Quảng Nam, rút giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thật về và nhờ bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1971, trú khối phố Mỹ H, phường An M, thành phố T) giao cho bà T và xin lại giấy đăng ký giả nhưng bà T không trả mà đem giao nộp cho Cơ quan điều tra đồng thời tố cáo hành vi dùng giấy tờ giả của Nguyễn Đức H.

Ngày 11/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam ra Quyết định số 124/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam giám định đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005838 với biển số đăng ký 92A-049.42, tên chủ xe: Nguyễn Đức H do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 07/9/2015 (tài liệu ký hiệu A) do bà Phạm Thị Ánh T đã giao nộp là thật hay giả.

Tại Kết luận giám định số 130/KLGD-PC09 ngày 16/8/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- Phôi của tài liệu cần giám định ký hiệu A so với phôi của các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 không phải được in từ cùng phương pháp in.

- Hình dấu tròn đỏ có nội dung “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không phải do con dấu có hình dấu tròn màu đỏ mang nội dung “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM” trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Thượng tá Lê Đình X trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký đứng tên Thượng tá Lê Đình X trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2, M3, M6 không phải do cùng một người ký ra.

Xác minh tại ngân hàng Techcombank chi nhánh Quảng Nam xác định: ngày 09/9/2015, Nguyễn Đức H có vay số tiền 700.000.000 đồng tại ngân hàng mục đích để mua xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5 biển số 92A-049.42 và thế chấp giấy đăng ký của xe ô tô này cho ngân hàng. Ngày 14/4/2021, ông H đã tắt toán nợ và nhận lại Giấy đăng ký xe. Ngày 01/11/2021, ngân hàng Techcombank chi nhánh Quảng Nam có văn bản số 665/2021/TCB-TAK cho biết trong thời gian ông H vay tiền, ngân hàng không cấp Giấy biên nhận thế chấp để ông H lưu hành xe vì ông H không thực hiện trả nợ đúng hạn theo hợp đồng tín dụng, bị nợ quá hạn liên tục.

* *Vật chứng tạm giữ trong vụ án*: 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 005838, đứng tên chủ xe: Nguyễn Đức H, địa chỉ: Kp 8, An S, Thành phố T, Quảng Nam; biển số đăng ký 92A-049.42, ngày cấp: 07/9/2015; nơi cấp: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam do bà Phạm Thị Ánh T giao nộp.

Cáo trạng số 43/CT-VKSTK-HS ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức H về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*” và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] *Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:*

Để có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô phục vụ lưu thông, do chiếc xe ô tô biển số đăng ký 92A-049.42 đang là tài sản thế chấp tại ngân hàng Techcombank chi nhánh Quảng Nam, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005838 đang được ngân hàng giữ; năm 2016, Nguyễn Đức H đã có hành vi gửi, cung cấp thông tin, hình ảnh Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005838, đứng tên chủ xe: Nguyễn Đức H, địa chỉ: Khối phố 8, phường An S, thành phố T, tỉnh QN; biển số đăng ký 92A-049.42, ngày cấp: 07/9/2015; nơi cấp: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cho một tài khoản không rõ thông tin trên mạng xã hội “Facebook” để đặt làm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 005838 với giá 500.000 đồng. Nguyễn Đức H sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả trên phục vụ lưu thông, đến ngày 17/8/2020 thì cầm cố cho chị Trần Thị Thu T để mượn số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), sau đó thực hiện hợp đồng chuyển nhượng xe ô tô biển số đăng ký 92A-049.42 cho chị T.

Đối chiếu kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức H đã phạm vào tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý công cộng nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, quá trình tố tụng, bị

cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bác ruột Nguyễn D là liệt sĩ, nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; do vậy, có cơ sở áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về khấu trừ thu nhập: Hiện tại Công ty TNHH QN (nơi làm việc) đang ngừng hoạt động theo giấy xác nhận của Phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam ngày 28/7/2021, bị cáo không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[2.3] *Về xử lý vật chứng*: Đối với một Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 005838, đứng tên chủ xe: Nguyễn Đức H, địa chỉ: Kp 8, An S, thành phố T, Quảng Nam; biên số đăng ký 92A-049.42, ngày cấp: 07/9/2015; nơi cấp: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam, lưu theo hồ sơ vụ án để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án.

[2.4] *Các vấn đề khác*:

- Đối tượng được Nguyễn Đức H thuê làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, do thời gian diễn ra đã lâu, Nguyễn Đức H không nhớ rõ thông tin tài khoản Facebook của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

- Đối với hành vi của Nguyễn Đức H sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả để mượn tiền và giao dịch bán xe với chị Trần Thị Thu T (theo lời khai chị T thì giao dịch mượn tiền và thỏa thuận mua bán xe là do bà Phạm Thị Ánh T và ông H tự giao dịch, chị T chỉ đưa tiền và ký trong hợp đồng). Thực tế Nguyễn Đức H đã thực hiện việc chuyển nhượng và giao xe cho bà Phạm Thị Ánh T sử dụng (*giấy đăng ký thật sau đó đã giao cho bà T*), Nguyễn Đức H không chiếm đoạt tài sản từ việc giao dịch bán xe với bà T, vì vậy hành vi trên của Nguyễn Đức H không cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Đối với nội dung đơn của bà Phạm Thị Ánh T tố cáo ông Nguyễn Đức H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với số tiền 3.800.000.000 đồng. Thực tế giữa Nguyễn Đức H và bà Phạm Thị Ánh T có thỏa thuận mượn tiền cũng như thỏa thuận đặt cọc để chuyển nhượng quyền sử dụng đất và ngôi nhà của Nguyễn Đức H (đứng tên Nguyễn Chung T - con trai ông H) trên thửa đất số 59, tờ bản đồ số 22, diện tích 160m² thuộc phường An S, thành phố T. Quá trình giải quyết nguồn tin về tội phạm, Cơ quan CSĐT và VKSND tỉnh Quảng Nam xác định việc vay mượn tiền, chuyển nhượng nhà ở giữa Nguyễn Đức H và bà T là quan hệ dân sự; đồng thời hai bên đã tự thỏa thuận, giải quyết xong (ngày 21/10/2021, TAND thành phố Tam Kỳ ra Quyết định số 160/2021/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án dân sự “*Tranh chấp về đòi lại nhà cho ở nhờ*” giữa nguyên đơn ông Nguyễn

Chung T và bị đơn Phạm Thị Ánh T khi hai bên đã thống nhất thỏa thuận và rút đơn khởi kiện tại phiên tòa), do sự việc không có dấu hiệu tội phạm nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[2.4] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 18 (mười tám) tháng “Cải tạo không giam giữ”.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân phường An S, thành phố T, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường An S, thành phố T, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Đức H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

-Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 005838, đứng tên chủ xe: Nguyễn Đức H, địa chỉ: Khối phố 08, An S, thành phố T, Quảng Nam; biển số đăng ký 92A-049.42, ngày cấp: 07/9/2015; nơi cấp: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam.

-Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18-5-2022); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt